

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH BẮC KẠN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2020/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;*

*Xét Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 như sau:**

Giảm kế hoạch vốn đầu tư của 20 công trình, dự án với tổng số vốn 30.787 triệu đồng, đồng thời phân bổ 8.000 triệu đồng từ nguồn tiết kiệm chi thường xuyên, 5.000 triệu đồng từ nguồn vốn dự phòng thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 để hỗ trợ Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Huyện Tụng, số vốn hỗ trợ là 43.787 triệu đồng.

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa IX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 05 tháng 5 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Du**



## BIỂU ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

### Nguồn vốn Cân đối ngân sách

(Kèm theo Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán (phần vốn Cân đối ngân sách)		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn CĐNS đã giao	Kế hoạch giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn CĐNS sau điều chỉnh	Điều chỉnh (giảm - /tăng+)	Chủ đầu tư/Đơn vị thụ hưởng
		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS				
			Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	12	11	13
A	<b>DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN</b>		<b>2.632.004</b>	<b>206.715</b>		<b>3.073</b>	<b>801.231</b>	<b>41.525</b>	<b>163.223</b>	<b>119.436</b>	<b>-43.787</b>	
I	Tiết kiệm chi thường xuyên để chi đầu tư								<b>8.000</b>	<b>0</b>	<b>-8.000</b>	
II	Kinh phí dự kiến thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp								<b>28.000</b>	<b>15.630</b>	<b>-12.370</b>	
III	Bố trí vốn Lập quy hoạch tỉnh								<b>16.300</b>	<b>10.000</b>	<b>-6.300</b>	Sở Kế hoạch và Đầu tư
IV	Khoa học công nghệ - thông tin - truyền thông		<b>29.860</b>	<b>29.860</b>		<b>3.073</b>	<b>14.689</b>	<b>14.689</b>	<b>14.708</b>	<b>12.987</b>	<b>-1.721</b>	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán (phần vốn Cân đối ngân sách)		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn CĐNS đã giao	Kế hoạch giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn CĐNS sau điều chỉnh	Điều chỉnh (giảm - /tăng+)	Chủ đầu tư/Đơn vị thụ hưởng
		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS				
			Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	12	11	13
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng		25.325	25.325		3.073	14.689	14.689	10.400	9.437	-963	
	<b>Đã quyết toán</b>		<b>3.313</b>	<b>3.313</b>		<b>3.073</b>	<b>3.072</b>	<b>3.072</b>	<b>5</b>	<b>0</b>	<b>-5</b>	
1	Tăng cường cơ sở vật chất và tiềm lực Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ năm 2009	2578/QĐ-UBND ngày 20/8/2009	1.283	1.283	1369/QĐ-UBND ngày 28/8/2013	1.175	1.175	1.175	4	0	-4	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thông tin khoa học và công nghệ cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn giai đoạn I	1012/QĐ-UBND ngày 02/7/2013	2.030	2.030	1853/QĐ-UBND ngày 21/10/2014	1.898	1.897	1.897	1	0	-1	
	<b>Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng</b>		<b>22.012</b>	<b>22.012</b>		<b>0</b>	<b>11.617</b>	<b>11.617</b>	<b>10.395</b>	<b>9.437</b>	<b>-958</b>	
1	Tăng cường tiềm lực Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Bắc Kạn	2452/QĐ-UBND ngày 30/12/2013	9.633	9.633			8.039	8.039	1.594	1.215	-379	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán (phần vốn Cân đối ngân sách)		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn CĐNS đã giao	Kế hoạch giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn CĐNS sau điều chỉnh	Điều chỉnh (giảm - /tăng+)	Chủ đầu tư/Đơn vị thụ hưởng
		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS				
			Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	12	11	13
2	Tăng cường tiềm lực trang thiết bị Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ (giai đoạn 2)	2042/QĐ-UBND ngày 27/9/2010	4.021	4.021			3.578	3.578	443	164	-279	
3	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015 - 2020	1748/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	8.358	8.358					8.358	8.058	-300	Văn phòng Tỉnh ủy
<b>b</b>	<b>Dự án dự kiến hoàn thành năm 2020</b>		<b>4.535</b>	<b>4.535</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>4.308</b>	3.550	<b>-758</b>	
1	Đầu tư trang thiết bị đo lường, thử nghiệm thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn III từ năm 2017 - 2020	1491/QĐ-UBND ngày 05/9/2018	4.535	4.535					4.308	3.550	-758	Sở Khoa học và Công nghệ
<b>V</b>	<b>Giáo dục đào tạo</b>		<b>33.075</b>	<b>29.375</b>		<b>0</b>	<b>7.152</b>	<b>7.152</b>	<b>22.389</b>	<b>20.232</b>	<b>-2.157</b>	
<b>a</b>	<b>Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng</b>		<b>33.075</b>	<b>29.375</b>		<b>0</b>	<b>7.152</b>	<b>7.152</b>	<b>22.389</b>	<b>20.232</b>	<b>-2.157</b>	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán (phần vốn Cân đối ngân sách)		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn CĐNS đã giao	Kế hoạch giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn CĐNS sau điều chỉnh	Điều chỉnh (giảm - /tăng+)	Chủ đầu tư/Đơn vị thụ hưởng
		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS				
			Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	12	11	13
	<b>Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, chờ quyết toán</b>		<b>33.075</b>	<b>29.375</b>		<b>0</b>	<b>7.152</b>	<b>7.152</b>	<b>22.389</b>	<b>20.232</b>	<b>-2.157</b>	
1	Trường Cao đẳng Cộng đồng (giai đoạn I)	2775/GD-ĐT ngày 01/9/1997	6.972	6.972			7.152	7.152	606	0	-606	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh
2	Hoàn thiện cơ sở vật chất Trường Trung học phổ thông Bình Trung	781/QĐ-UBND ngày 06/6/2017	10.000	10.000					10.000	8.790	-1.210	
3	Nâng cấp, cải tạo Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm	2948/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	9.200	5.500					5.225	5.043	-182	Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm
4	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thượng Ân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	1799/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	6.903	6.903					6.558	6.399	-159	Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn
VI	<b>Nguồn vốn phân cấp tỉnh điều hành</b>		<b>2.569.069</b>	<b>147.480</b>			<b>779.390</b>	<b>19.684</b>	<b>73.826</b>	<b>60.587</b>	<b>-13.239</b>	
a	<b>Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12 năm 2018</b>		<b>2.569.069</b>	<b>147.480</b>			<b>779.390</b>	<b>19.684</b>	<b>61.826</b>	<b>55.713</b>	<b>-6.113</b>	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán (phần vốn Cân đối ngân sách)		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn CĐNS đã giao	Kế hoạch giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn CĐNS sau điều chỉnh	Điều chỉnh (giảm - /tăng+)	Chủ đầu tư/Đơn vị thụ hưởng
		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS				
			Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	12	11	13
	<b>Đã quyết toán</b>		<b>47.868</b>	<b>26.430</b>			<b>16.684</b>	<b>16.684</b>	<b>716</b>	<b>709</b>	<b>-7</b>	
1	Trung tâm Giới thiệu việc làm tỉnh Bắc Kạn	1991/QĐ-UBND ngày 25/10/2011	8.260	8.260	1568/QĐ-UBND ngày 15/9/2014	7.336	6.852	6.852	485	483	-2	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh
2	Trường Phổ thông dân tộc nội trú huyện Ngân Sơn	945/QĐ-UBND ngày 24/6/2013	39.608	18.170	1145/QĐ-UBND ngày 08/8/2017	10.053	9.832	9.832	231	226	-5	
	<b>Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng</b>		<b>2.521.201</b>	<b>121.050</b>			<b>762.706</b>	<b>3.000</b>	<b>61.110</b>	<b>55.004</b>	<b>-6.106</b>	
1	Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn	1833/QĐ-UBND ngày 05/10/2011	982.870	98.164			759.706		41.224	36.656	-4.568	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh
2	Trả nợ để quyết toán các gói thầu thực hiện dở dang Dự án Mở rộng, nâng cấp ĐT254, tỉnh Bắc Kạn (dự án cũ)	2318/QĐ-UBND ngày 29/10/2010	1.527.022	12.431					12.431	11.808	-623	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh
3	Xử lý khu vực có nguy cơ sạt lở cấp bách thôn Nà Chúa xã Thanh Vân	1681/QĐ-UBND ngày 05/10/2011	7.855	7.855			3.000	3.000	4.855	4.069	-786	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới



TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định phê duyệt quyết toán (phần vốn Cân đối ngân sách)		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn CĐNS đã giao	Kế hoạch giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn CĐNS sau điều chỉnh	Điều chỉnh (giảm - /tăng+)	Chủ đầu tư/Đơn vị thụ hưởng
		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán	Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS				
			Tổng số	Trong đó: Vốn CĐNS								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	12	11	13
4	Đường vào khu di tích Coong Tát, xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	881/QĐ-UBND ngày 23/6/2017	3.455	2.600					2.600	2.471	-129	Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn
<b>b</b>	<b>Các dự án sử dụng vốn dự phòng cân đối ngân sách</b>		<b>0</b>	<b>0</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	<b>12.000</b>	<b>4.874</b>	<b>-7.126</b>	
	<b>Dự án chuẩn bị đầu tư</b>		<b>0</b>	<b>0</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	<b>12.000</b>	<b>4.874</b>	<b>-7.126</b>	
1	Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể								6.000	4.874	-1.126	Sở Giao thông Vận tải
2	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Quảng Chu								1.000	0	-1.000	Ban Quản lý dự án các khu công nghiệp
3	Dự phòng chuẩn bị đầu tư								5.000	0	-5.000	
<b>B</b>	<b>DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH TĂNG KẾ HOẠCH VỐN</b>									<b>43.787</b>	<b>43.787</b>	
1	Hỗ trợ Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Huyền Tung									43.787	43.787	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn